

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 152/2024/DS-ST
Ngày: 23-8-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu

Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 101/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Số A, đường P, Khóm E, Phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim O, (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường L, Khóm D, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 3 năm 2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Đ trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên bà Nguyễn Thị Hồng Đ có cho bà Trần Thị Kim O vay số tiền 80.000.000 đồng. Cụ thể như sau: Lần thứ nhất: Vào ngày 10 tháng 11 năm 2022 bà Đ cho bà O vay số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất là

5%/tháng, đóng lãi vào ngày 11 hàng tháng. Lần thứ hai: Vào ngày 11 tháng 11 năm 2022 bà Đ cho bà O vay số tiền là 60.000.000 đồng, lãi suất là 5%/tháng.

Từ khi vay cho đến nay, bà O chỉ đóng lãi được vài lần tổng cộng là 8.000.000 đồng, đến khoảng tháng 3 năm 2023 trở về sau thì bà O ngưng đóng lãi và bà cũng không trả vốn.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Trần Thị Kim O phải trả số tiền vốn là 80.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ 11/11/2022 đến ngày 11/03/2024 là: 16 tháng x 80.000.000 đồng x 1.66% = 21.428.000 đồng – 8.000.000 đồng. Tổng cộng là 93.248.000 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể: Bà Đ chỉ yêu cầu bà O trả lại số tiền vốn đã vay là 80.000.000 đồng, không yêu cầu bà O trả tiền lãi.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Trần Thị Kim O đã được Tòa án Tòa án cấp, tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án. Nhưng bà O không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng bà O đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì trước và tại phiên tòa hôm nay chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa. Đối với bị đơn bà Trần Thị Kim O đã không chấp hành việc có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung, Vị đại diện Viện kiểm sát nêu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả lại số tiền vốn đã vay là 80.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và việc thay đổi này không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện cho nên căn cứ vào khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bà Trần Thị Kim O trả cho bà Đ số tiền vốn vay còn nợ là 80.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn cho rằng bà Trần Thị Kim O có vay của bà Đ số tiền tổng cộng là 80.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, nguyên đơn cung cấp chứng cứ là “Giấy mượn tiền” ngày 11/11/2022 có nội dung: “Tôi có mượn của chị Nguyễn Thị Hồng Đ với số tiền là 60.000.000 (sáu mươi triệu) lãi suất 5%/tháng và 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) góp 4 tháng 1 ngày 200.000). Tôi hứa 60.000.000 (sáu mươi triệu đồng) đóng lãi hàng ngày (1 ngày: 100.000)”; “Giấy mượn tiền” ngày 10/11/2022 có nội dung: “... em có mượn tiền của chị Nguyễn T Hồng Điều với số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) lãi suất 5%/tháng em hứa đóng lãi vào ngày 11 tây hàng tháng”. Đồng thời, phía nguyên đơn cung cấp hai chứng từ giao dịch ngày 10/11/2022 và ngày 11/11/2022 của Ngân hàng N chi nhánh tỉnh S thể hiện bà Đ chuyển khoản cho bà O số tiền 20.000.000 đồng và 60.000.000 đồng.

Đối với bị đơn bà Trần Thị Kim O, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có ý kiến cũng như không ra được tài liệu, chứng cứ để bác bỏ chứng cứ của nguyên đơn. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ của nguyên đơn để xác định bị đơn bà O nợ nguyên đơn số tiền vốn vay là 80.000.000 đồng.

Do bà O vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 466 Bộ luật dân sự buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay còn nợ là 80.000.000 đồng.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị đơn bà Trần Thị Kim O phải chịu án phí số tiền 4.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ: Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Trần Thị Kim O trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Đ số tiền vốn vay còn nợ là 80.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Trần Thị Kim O phải chịu án phí số tiền 4.000.000 đồng.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.331.200 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001551 ngày 25/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

3/. Nguyên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Phước Tài

